

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Đặng Thị S, sinh năm 1985;

Địa chỉ cư trú: Khóm An L, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1971;

Địa chỉ cư trú: Số 36, đường V, khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Đặng Thị S yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc T trả cho chị số tiền hụi còn thiếu là 144.000.000đồng (một trăm bốn mươi bốn triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc T thống nhất trả cho chị Đặng Thị S số tiền hụi còn thiếu là 144.000.000đồng (một trăm bốn mươi bốn triệu đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày chị Đặng Thị S có đơn yêu cầu thi hành án, mà chị Nguyễn Thị Ngọc T chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận như sau:

+ Chị Đặng Thị S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị Đặng Thị S 3.600.000đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0008763 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự là thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc T thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.600.000đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS ND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung